TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 38/2018/QĐST-HNGĐ	*Hải Phòng, ngày 23 tháng 10 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ khoản 4 Điều 397, Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 180/2018/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 10 năm 2018 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh Hoàng Đình T, sinh năm 1977; nơi cư trú: Tổ dân phố QT, ĐH, phường MĐ, quận ĐS, thành phố Hải Phòng.

- Chị Nguyễn Thị B, sinh năm 1983; nơi ĐKHKTT: Tổ dân phố QT, ĐH, phường MĐ, quận ĐS, thành phố Hải Phòng; nơi tạm trú tại: TH, ĐT, Lãnh thổ Đài Loan.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Hoàng Đình T và chị Nguyễn Thị B thuận tình ly hôn. Xét việc thuận tình ly hôn của anh anh Hoàng Đình T và chị Nguyễn Thị B được ghi trong Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành ngày 15 tháng 10 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Vì vậy, cần áp dụng Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình, công nhận anh Hoàng Đình T và chị Nguyễn Thị B thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Anh Hoàng Đình T và chị Nguyễn Thị B có hai con chung là Hoàng Thị Tâm Như, sinh ngày 07 tháng 5 năm 2001 và Hoàng Thị Thu U, sinh ngày 26 tháng 6 năm 2002. Anh T và chị B thỏa thuận giao cả hai con cho chị Nguyễn Thị B trực tiếp nuôi cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Xét thấy, sự thỏa thuận của anh Hoàng Đình T và chị Nguyễn Thị B là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với nguyện vọng của con chung Hoàng Thị Tâm N và Hoàng Thị Thu U nên cần chấp nhận sự thỏa thuận của anh chị. Nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con anh Hoàng Đình T và chị Nguyễn Thị B tự thỏa thuận nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[3] Về tài sản chung: Anh Hoàng Đình T và chị Nguyễn Thị B tự thỏa thuận nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[4] Về lệ phí: Anh Hoàng Đình T và chị Nguyễn Thị B thỏa thuận anh Hoàng Đình T nộp cả 300.000 đồng lệ phí dân sự sơ thẩm. Căn cứ khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, cần chấp nhận sự thỏa thuận của anh Hoàng Đình T và chị Nguyễn Thị B.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Hoàng Đình T và chị Nguyễn Thị B thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao hai con chung là Hoàng Thị Tâm N, sinh ngày 07 tháng 5 năm 2001 và Hoàng Thị Thu U, sinh ngày 26 tháng 6 năm 2002 cho chị Nguyễn Thị B trực tiếp nuôi cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con anh Hoàng Đình T và chị Nguyễn Thị B tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở

- Về tài sản chung: Anh Hoàng Đình T và chị Nguyễn Thị B tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Hoàng Đình T phải nộp 300.000 đồng lệ phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0010880 ngày 12 tháng 10 năm 2018 của Cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng. Anh Hoàng Đình T đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- Các đương sự (để thi hành);
- VKSND TP Hải Phòng;
- Cục THADS TP Hải Phòng;
- UBND xã Đại Hợp, huyện Kiến Thụy, thành phố Hải Phòng;
- Lưu: HCTP, HS.

THẨM PHÁN

Lê Ngọc Phương